

Số: 377 /BC-UBND

Quảng Bình, ngày 19 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn tỉnh năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 (số liệu tính từ 01/01/2024 đến ngày 10/11/2024) với những nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Năm 2024, nền kinh tế nước ta tiếp tục chịu “tác động kép” của những yếu tố bất lợi từ bên ngoài và những hạn chế, bất cập nội tại kéo dài; nền kinh tế đang trong quá trình chuyển đổi, quy mô còn khiêm tốn, độ mở cao, sức chống chịu, khả năng cạnh tranh hạn chế. Đặc biệt, cơn bão số 3 gây hậu quả nặng nề tại các địa phương phía Bắc. Trong bối cảnh tình hình chung của cả nước, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã nỗ lực vượt bậc, triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp đề ra, nhiều dự án trọng điểm để phát triển kinh tế - xã hội được triển khai trên địa bàn như: Dự án đường cao tốc Bắc Nam, dự án cầu Nhật Lệ 3, đường ven biển... Quá trình tổ chức thực hiện các dự án được Nhân dân đồng tình, ủng hộ và việc triển khai nhanh chóng, thuận lợi. Tuy nhiên, vẫn phát sinh khiếu nại, kiến nghị, phản ánh của người dân về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án. Tuy vậy, với sự lãnh đạo, chỉ đạo chủ động, linh hoạt cả hệ thống chính trị, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Tỉnh được triển khai thực hiện nghiêm túc, các hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được tăng cường, đạt hiệu quả cao.

UBND tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo các lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân. Chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch thanh tra năm 2024 phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh; đồng thời chỉ đạo triển khai có hiệu quả các văn bản về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh.

Trong năm 2024, các ngành, các cấp trong tỉnh đã nhận 2.627 đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân, tăng 962 đơn so với cùng kỳ năm 2023 (2.627/1.665 đơn); trong đó: Khiếu nại 263 đơn, tăng 51 đơn (263/212 đơn); tố cáo 345 đơn, tăng 81 đơn (345/264 đơn), phản ánh, kiến nghị 2.019 đơn, tăng 830 đơn (2.019/1.189 đơn).

Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chủ yếu liên quan đến việc chậm giải quyết các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đấu giá tài sản; bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án; các chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, lĩnh vực lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội...; kiến nghị về xử lý các hành vi gây mất an toàn giao

thông; việc cơ quan có thẩm quyền chậm, trễ trong việc giải quyết thủ tục hành chính, chậm giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân...

Nhìn chung, các cấp, các ngành đã quan tâm đúng mức đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chủ động giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền, phát sinh từ cơ sở, góp phần giảm các đoàn khiếu nại, tố cáo đông người đến tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh. Tình hình khiếu nại, tố cáo và kiến nghị phản ánh trong quý diễn ra tương đối ổn định, an ninh trật tự trên địa bàn được đảm bảo.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO NĂM 2024

1. Công tác tiếp công dân

Trong năm 2024, các cơ quan hành chính Nhà nước đã tiếp 1.136 lượt công dân (có 16 lượt đoàn đông người), so với cùng kỳ năm 2023 giảm 48 lượt công dân (1.136/1.184 lượt), trong đó: Trụ sở tiếp công dân tỉnh tiếp 458 lượt; Thanh tra tỉnh và các sở, ngành, huyện, thành phố, thị xã tiếp 678 lượt; 16 lượt đoàn đông người¹ gồm: Ban Tiếp công dân tỉnh tiếp 09 đoàn, huyện Quảng Trạch tiếp 03 đoàn, huyện Tuyên Hóa tiếp 02 đoàn, huyện Quảng Ninh tiếp 01 đoàn, thị xã Ba Đồn tiếp 01 đoàn.

Nội dung khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh chủ yếu liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai (thu hồi đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quy hoạch sử dụng đất); bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án; tranh chấp đất đai của các cá nhân, hộ gia đình; thực hiện chế độ chính sách người có công với cách mạng, trong đó đáng lưu ý:

- Khiếu nại của một số công dân ở phường Ba Đồn về Dự án hạ tầng kỹ thuật tạo quỹ đất khu dân cư phía Nam đường Hùng Vương, thị xã Ba Đồn; Khiếu nại liên quan bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án đường bộ cao tốc Bắc Nam đoạn qua huyện Lệ Thủy, huyện Bố Trạch; Khiếu nại của HTX sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp và xây dựng Hoành Vinh, huyện Quảng Ninh đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính...

- Kiến nghị của các hộ dân ở xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới về việc điều chỉnh quy hoạch một số tuyến đường giao thông đã kéo dài nhiều năm chưa thực hiện, ảnh hưởng đến quyền sử dụng đất; kiến nghị của một số hộ dân xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch về việc bồi thường, thu hồi đất để giải phóng mặt bằng

¹Ban Tiếp công dân tỉnh tiếp 09 đoàn đông người, trong đó 03 đoàn 55 công dân ở thôn Tân Phú, xã Quang Phú, thành phố Đồng Hới kiến nghị về đất đai, 01 đoàn 11 công dân ở thôn Phú Hòa, xã Phú Thủy, huyện Lệ Thủy khiếu nại việc đền bù giải phóng mặt bằng dự án cao tốc Bắc Nam; 01 đoàn 11 công dân ở thôn Quảng Xuân, xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, kiến nghị xem xét việc giải quyết bồi thường, thu hồi đất để giải phóng mặt bằng dự án Quốc lộ 12A đoạn qua thị xã Ba Đồn; 01 đoàn 05 công dân ở xã Hòa Trạch, huyện Bố Trạch khiếu nại việc đền bù giải phóng mặt bằng dự án cao tốc Bắc Nam, 01 đoàn 05 công dân ở Thị trấn Nông trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy kiến nghị liên quan đến đền bù giải phóng mặt bằng dự án cao tốc Bắc Nam, 01 đoàn 31 công dân trú tại phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới phản ánh việc ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ở 02 hồ do xả nước thải của Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới; 01 đoàn 05 công dân trú tại xã Phú Thủy, huyện Lệ Thủy khiếu nại việc bồi thường, GPMB dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam; Lãnh đạo UBND huyện Quảng Trạch tiếp 03 đoàn, trong đó 01 đoàn 05 công dân và 01 đoàn 10 công dân, kiến nghị giải quyết hỗ trợ chế độ cho cán bộ Khuyến nông, Thú y cấp xã nghỉ việc nhưng không được hưởng chế độ thôi việc sau khi thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ, 01 đoàn 12 công dân tại xã Cảnh Hoá với kiến nghị, phản ánh công tác quản lý điện tại chợ; Lãnh đạo UBND huyện Tuyên Hóa tiếp 02 đoàn, trong đó 01 đoàn 09 người kiến nghị liên quan đến việc gia hạn thời gian thuê kiot chợ Đồng Lê; 01 đoàn 08 hộ dân ở thôn Đức Phú 3 về việc Công ty TNHH khai khoáng AMI cho nổ mìn làm rung chấn nhà cửa của các hộ dân; UBND huyện Quảng Ninh tiếp 01 đoàn 05 người kiến nghị phản ánh liên quan đến việc thực hiện dự án đường cao tốc Bắc – Nam; UBND thị xã Ba Đồn tiếp 01 đoàn 10 người liên quan đến giải tỏa chợ Diên Phúc, phường Quảng Phúc.

dự án Quốc lộ 12A đoạn qua thị xã Ba Đồn; kiến nghị của một số hộ dân ở xã Hồng Thủy, huyện Lệ Thủy về việc xác định tài sản rừng phòng hộ; kiến nghị của 19 hộ dân ở thị trấn Nông Trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã kéo dài nhiều năm chưa giải quyết; kiến nghị của 15 hộ dân phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới đối với khu đất 7C thuộc Dự án khu dân cư Nam đường Trần Hưng Đạo; kiến nghị của một số cán bộ, giảng viên đối với Đề án vị trí việc làm, chính sách tinh giản biên chế của Trường Đại học Quảng Bình...

Nhìn chung, Thủ trưởng các cấp, các ngành đã quan tâm đúng mức đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chủ động giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền, phát sinh từ cơ sở, góp phần giảm các đoàn khiếu nại, tố cáo đông người đến tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh. Tình hình khiếu nại, tố cáo và kiến nghị phản ánh trong kỳ diễn ra tương đối ổn định, an ninh trật tự trên địa bàn được đảm bảo.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Trong năm 2024, các ngành, các cấp trong tỉnh đã nhận 2.627 đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân, so với cùng kỳ năm 2023 tăng 962 đơn (2.627/1.665 đơn); trong đó: Khiếu nại 263 đơn, tăng 51 đơn (263/212 đơn); tố cáo 345 đơn, tăng 81 đơn (345/264 đơn), phản ánh, kiến nghị 2.019 đơn, tăng 830 đơn (2.019/1.189 đơn).

Đã xử lý như sau:

- Chuyển các cơ quan có thẩm quyền, trả lại đơn, hướng dẫn cho công dân, lưu đơn nặc danh, mạo danh, sao chụp chữ ký, đơn trùng 2.525 đơn (khiếu nại: 181 đơn, tố cáo: 325 đơn, phản ánh, kiến nghị 2.019 đơn).

- Thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp, các ngành trong tỉnh: 102 đơn, so với cùng kỳ năm 2023 tăng 16 đơn (102/86 đơn), trong đó: Khiếu nại 82 đơn, tăng 18 đơn (82/64 đơn), tố cáo 20 đơn, giảm 02 đơn (20/22 đơn).

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

Các cơ quan hành chính đã tiếp nhận 263 đơn khiếu nại, so với cùng kỳ tăng 51 đơn (263/212 đơn).

Qua xử lý, phân loại có 82 đơn khiếu nại đủ điều kiện thụ lý xem xét giải quyết (số vụ việc giải quyết lần 1: 67 vụ; số vụ việc giải quyết lần 2: 15 vụ). Các cơ quan hành chính đã giải quyết được 68/82 đơn, đạt tỷ lệ 82,93%, trong đó số vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính 68 vụ.

Kết quả giải quyết cụ thể như sau:

- Số vụ việc khiếu nại đúng: 11 vụ (Thanh tra tỉnh: 01 vụ; Sở Tài nguyên và Môi trường: 02 vụ; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 02 vụ; huyện Lệ Thủy: 02 vụ; huyện Quảng Ninh: 03 vụ; huyện Quảng Trạch: 01 vụ);

- Số vụ việc khiếu nại có đúng có sai: 21 vụ (Huyện Lệ Thủy: 17 vụ, huyện Quảng Ninh: 02 vụ, thành phố Đồng Hới: 01 vụ, huyện Minh Hóa: 01 vụ);

- Số vụ việc khiếu nại sai: 36 vụ (Thanh tra tỉnh: 01 vụ; Sở Tư pháp: 02 vụ; Sở Tài nguyên và Môi trường: 02 vụ; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 01 vụ; huyện Lệ Thủy: 16 vụ; huyện Quảng Ninh: 08 vụ; thành phố Đồng Hới: 01 vụ, thị xã Ba Đồn: 01 vụ; huyện Quảng Trạch: 02 vụ; huyện Tuyên Hóa: 02 vụ).

- Việc chấp hành thời hạn giải quyết theo quy định: đúng thời hạn 62 vụ; quá thời hạn: 06 vụ.

Hiện còn 14 đơn/14 vụ khiếu nại đang trong quá trình giải quyết, cụ thể:

- Cấp tỉnh: 11 đơn/11 vụ khiếu nại (Thanh tra tỉnh: 07 vụ; Sở Tài nguyên và Môi trường: 03 đơn khiếu nại; Sở Tư Pháp: 01 vụ).

- Cấp huyện, thành phố, thị xã: 03 đơn/03 vụ (Quảng Trạch: 02 đơn khiếu nại; Đồng Hới: 01 đơn khiếu nại).

Qua giải quyết khiếu nại đã kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm 01 tổ chức, 13 cá nhân².

b) Kết quả giải quyết tố cáo

Các cơ quan hành chính đã tiếp nhận 345 đơn tố cáo, so với cùng kỳ tăng 81 đơn (345/264 đơn).

Qua xử lý, phân loại có 20 đơn tố cáo đủ điều kiện thụ lý xem xét giải quyết. Các cơ quan hành chính đã giải quyết được 14/20 đơn, đạt 70,0%, trong đó: Số vụ tố cáo đúng: 01 vụ; số vụ tố cáo có đúng có sai: 02 vụ; số vụ tố cáo sai: 11 vụ; việc chấp hành thời hạn giải quyết theo quy định đúng thời hạn: 14 vụ; quá thời hạn: 0 vụ.

Hiện tại còn 06 đơn tố cáo đang trong quá trình giải quyết, cụ thể:

- Cấp huyện, thành phố, thị xã: Đồng Hới: 01 đơn; Lệ Thủy: 01 đơn; Ba Đồn: 01 đơn; Quảng Trạch: 01 đơn; Minh Hoá: 01 đơn; Tuyên Hóa: 01 đơn.

Qua giải quyết tố cáo đã kiến nghị xử lý hành chính 03 cá nhân, kiến nghị chuyển cơ quan điều tra 01 vụ³.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

Các cơ quan hành chính đã tiếp nhận 2.019 đơn kiến nghị, phản ánh, tăng 830 đơn (2.019/1.189 đơn) so với cùng kỳ.

Các cấp, các ngành đã tham mưu trả lời, giải quyết được 1.964/2.019 đơn kiến nghị, phản ánh đạt tỷ lệ 97,27%; tổng số đơn còn phải giải quyết 55/2.019 đơn, vụ việc (Sở Tư pháp: 01 đơn; huyện Lệ Thủy: 18 đơn; thành phố Đồng Hới: 01 đơn; thị xã Ba Đồn: 03 đơn; huyện Quảng Trạch: 19 đơn; huyện Minh Hóa: 07 đơn; huyện Tuyên Hóa: 06 đơn).

Các đơn kiến nghị, phản ánh của công dân sau khi tiếp nhận đã được lãnh đạo và cán bộ tiếp công dân trực tiếp xem xét, giải thích, hướng dẫn, trả lời cụ thể; đồng thời, chuyển cho Thủ trưởng các cấp, các ngành giải quyết, trả lời, hướng dẫn cho công dân theo thẩm quyền.

Qua xử lý đơn kiến nghị, phản ánh đã lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 01 cá nhân với số tiền 7.500.000 đồng và tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 01 tổ chức với số tiền 500.000.000 đồng⁴.

² Thanh tra tỉnh kiến nghị xử lý 03 cá nhân; Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị xử lý 01 tổ chức, 01 cá nhân; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiến nghị xử lý 03 cá nhân; huyện Tuyên Hóa kiến nghị xử lý 06 cá nhân.

³ UBND huyện Minh Hóa kiến nghị xử lý 03 cá nhân; Chủ tịch UBND huyện Tuyên Hóa thụ lý xác minh nội dung công dân tố cáo hành vi vi phạm pháp luật của ông Nguyễn Quang Huy - Phó Chủ tịch UBND xã Cao Quảng. Trong quá trình xác minh, xét thấy có dấu hiệu vi phạm nên Đoàn xác minh đã tham mưu UBND huyện Tuyên Hóa chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra, đồng thời tạm đình chỉ giải quyết đợi kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa.

⁴ Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp các phòng chuyên môn tham mưu, xử lý các kiến nghị, phản ánh thuộc lĩnh vực và lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 01 cá nhân về hành vi "cung cấp, chia sẻ, truyền đưa thông tin xúc phạm uy tín, danh dự, nhân phẩm của cá nhân" với số

4. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh đã ban hành văn bản, kế hoạch để chỉ đạo khác về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo⁵.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện đã chỉ đạo thực hiện cuộc thanh tra việc thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với các đơn vị trực thuộc. Kết quả đã thực hiện 19 cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo⁶.

Qua thanh tra đã phát hiện và chỉ ra những tồn tại, hạn chế của các cá nhân, đơn vị về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo như: Một số đơn vị bố trí phòng tiếp công dân chưa hợp lý; sau các phiên tiếp dân chưa ban hành đầy đủ thông báo để tổ chức thực hiện; thời gian tiếp công dân của người đứng đầu chưa đảm bảo quy định; công tác xử lý, lưu trữ hồ sơ chưa khoa học; công tác ghi chép sổ theo dõi tiếp công dân chưa đầy đủ; công tác tiếp nhận và xử lý đơn chưa đảm bảo, xác định hình thức một số đơn không đúng với nội dung, bản chất vụ việc được nêu trong đơn; quy trình giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo chưa đảm bảo; thời gian xác minh khiếu nại, tố cáo một số vụ việc còn kéo dài. Kết luận thanh tra đã kiến nghị cấp có thẩm quyền chỉ đạo các tổ chức, cá nhân có khuyết điểm nghiêm túc rút kinh nghiệm.

5. Kết quả kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ

Theo các tiêu chí của Thanh tra Chính phủ, hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Bình không còn tồn đọng vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo thực hiện nề nếp công tác tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư, nâng cao chất lượng công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; đặc biệt là thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC, Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

- UBND tỉnh đã kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC nhằm tạo được sự thống nhất trong nhận thức và hành động giữa các cơ quan có liên quan; qua đó, góp phần tích cực đưa công tác

tiền 7.500.000 đồng; Thanh tra sở Xây dựng đã lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính, chuyển hồ sơ vụ việc vượt thẩm quyền đến Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 01 tổ chức với số tiền 500.000.000 đồng đối với hành vi “Thu tiền của bên mua bất động sản hình thành trong tương lai vượt quá tỷ lệ phần trăm giá trị hợp đồng theo quy định”.

⁵ Công văn số 163/UBND-NC ngày 10/5/2024 chỉ đạo Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các giải pháp xử lý tình trạng khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp, kéo dài.

⁶ Thanh tra tỉnh thực hiện 02 cuộc; Thanh tra huyện Minh Hóa thực hiện 01 cuộc; Thanh tra huyện Quảng Trạch thực hiện 03 cuộc; Thanh tra huyện Bố Trạch thực hiện 02 cuộc; Thanh tra thị xã Ba Đồn thực hiện 02 cuộc; Thanh tra sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện 01 cuộc; Thanh tra huyện Lệ Thủy thực hiện 02 cuộc; Thanh tra huyện Quảng Ninh thực hiện 02 cuộc; Thanh tra thành phố Đồng Hới thực hiện 01 cuộc; Thanh tra sở Giao thông – Vận tải thực hiện 01 cuộc; Thanh tra sở Văn hóa – Thể thao thực hiện 01 cuộc; Thanh tra sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thực hiện 01 cuộc.

tiếp công dân trên địa bàn tỉnh ngày càng đi vào nề nếp, có hiệu quả. Thường xuyên chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan chủ động, tích cực phối hợp trong công tác tiếp công dân, xử lý KNPA, giải quyết KNTC. Khi phát sinh KNTC, KNPA đông người, phức tạp người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải kịp thời chỉ đạo các cơ quan chức năng tham gia giải quyết, kết hợp việc làm rõ nội dung KNTC với việc vận động, thuyết phục công dân chấp hành đúng các quy định pháp luật không để phát sinh tình hình phức tạp. Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA thuộc phạm vi mình phụ trách; sâu sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, uốn nắn lệch lạc trong quá trình thực hiện của cấp dưới; chịu trách nhiệm trước cấp trên và bị xử lý trách nhiệm nếu buông lỏng lãnh đạo, quản lý, không làm hết thẩm quyền để xảy ra điểm nóng về KNTC, KNPA.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân tại trụ sở và giải quyết KNTC theo quy định; cử lãnh đạo, chuyên viên nghiệp vụ tham gia các phiên tiếp công dân định kỳ, đột xuất của người đứng đầu cấp ủy các cấp theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Quy chế tiếp công dân của tỉnh. Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân thông qua việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; trực tiếp tiếp, đối thoại với công dân theo quy định, ban hành thông báo kết luận để chỉ đạo các ngành, đơn vị giải quyết các KNTC, KNPA của công dân; tổ chức các cuộc làm việc với các ngành, các địa phương để nghe báo cáo về những vụ việc KNTC phức tạp, kéo dài hoặc còn nhiều vướng mắc. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc cấp dưới chỉ đạo giải quyết các vụ việc KNTC, KNPA kịp thời, đúng quy định pháp luật ngay từ khi mới phát sinh ở cơ sở; đồng thời kết hợp việc giải quyết KNTC, KNPA với việc xử lý cán bộ, đảng viên có sai phạm.

- Các cấp, các ngành đã quan tâm bố trí cán bộ đảm bảo năng lực, trách nhiệm để tiếp, trả lời, hướng dẫn xử lý, giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của công dân. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện và cán bộ làm công tác giải quyết KNTC, KNPA đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ; không có các biểu hiện thiếu tôn trọng hoặc cản trở, gây khó khăn phiền hà đối với công dân; tuy nhiên, một số đơn vị, địa phương bố trí cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu về kỹ năng tiếp dân, đối thoại, hướng dẫn, giải thích các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Thanh tra các cấp, các ngành đã tham mưu, giúp Chủ tịch UBND cùng cấp, lãnh đạo các ngành xử lý, giải quyết đơn thư KNTC, KNPA liên quan đến công tác quản lý hành chính nhà nước; chủ động xác minh, tham mưu hướng xử lý, giải quyết phù hợp với quy định pháp luật, đảm bảo lợi ích Nhà nước và quyền lợi của công dân; kịp thời triển khai thanh tra, kết luận xử lý những vấn đề bức xúc, nổi cộm, những lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, sai phạm... để chấn chỉnh, khắc phục, góp phần tích cực vào công cuộc đấu tranh phòng ngừa, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Công tác đảm bảo an ninh trật tự, đảm bảo an toàn được Công an tỉnh chỉ đạo, xây dựng Phương án bảo đảm ANTT, bảo vệ an toàn tuyệt đối các phiên tiếp công dân định kỳ của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Đại biểu HĐND tỉnh, Chủ tịch

uy

UBND tỉnh; thực hiện có hiệu quả Quy trình công tác Công an tham gia giải quyết hoạt động khiếu kiện không đúng nơi quy định và lợi dụng quyền khiếu kiện để tập trung đông người, tuân hành trái pháp luật; xây dựng Kế hoạch tổ chức phát hiện phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn vô hiệu hóa hoạt động khiếu kiện phức tạp; xây dựng và triển khai Phương án giải quyết tập trung đông người gây rối ANTT và bạo loạn; triển khai phương án phòng ngừa ngăn chặn xử lý các vụ việc phức tạp, tập trung đông người, biểu tình, gây rối ANTT.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan về công tác tiếp công dân, xử lý KNPA, giải quyết KNTC nội dung, hình thức chưa phong phú, hiệu quả chưa cao. Việc biểu dương, khen thưởng người tố cáo đúng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA còn hạn chế.

- Tình trạng khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại, Kết luận nội dung tố cáo; tố cáo người thụ lý giải quyết KNTC, KNPA; đeo bám để đề nghị giải quyết lại các vụ việc được giải quyết đúng quy định của pháp luật, hết thẩm quyền vẫn xảy ra. Có hiện tượng xúi dục, liên kết, móc nối, tổ chức đoàn đông người lợi dụng KNTC, KNPA để gây áp lực lên cấp ủy, chính quyền đòi hỏi quyền lợi không đúng pháp luật.

- Một số nơi chính quyền cơ sở chưa xử lý, giải quyết kịp thời KNTC, KNPA phát sinh; quá trình giải quyết chưa chú trọng công tác giải thích, vận động; một số nơi thiếu quyết liệt, chậm thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại, Kết luận tố cáo có hiệu lực pháp luật.

- Việc tổ chức tiếp dân, giải quyết đơn thư KNTC, KNPA của công dân tại cấp xã có nơi, có việc còn lúng túng; việc phân loại, xác định nội dung đơn thư, thẩm quyền giải quyết, ban hành văn bản thụ lý, trả lời công dân chưa đảm bảo quy trình, quy định.

- Chế độ hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư thường xuyên quá thấp, chưa động viên, khích lệ được cán bộ, công chức gắn bó, tâm huyết với công việc. Còn nhiều đơn vị cấp xã chưa có kinh phí để chi trả chế độ phụ cấp cho đội ngũ cán bộ tham mưu công tác tiếp công dân, xử lý đơn, thư, giải quyết KNTC, KNPA.

- Trang thiết bị để phục vụ công tác tiếp công dân ở cấp xã vẫn chưa đảm bảo theo quy định, nhiều xã, phường, thị trấn chưa có phòng tiếp công dân riêng, các trang thiết bị như máy tính, máy scan, điều hòa nhiệt độ... còn thiếu.

3. Nguyên nhân

- Chính quyền cơ sở và người đứng đầu chính quyền cơ sở một số nơi chưa quan tâm đúng mức đến công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA; chưa nhận thức đúng về tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Nhất là công tác tuyên truyền, vận động cá biệt đối với những vụ việc đã được cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết đúng quy định của pháp luật, hết thẩm quyền hiệu quả chưa cao. Việc bố trí cán bộ tham mưu công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư một số đơn vị cấp huyện, cấp xã chưa phù hợp giữa năng lực, sở trường với

vị trí việc làm; việc cập nhật cơ chế chính sách còn chậm, dẫn đến việc áp dụng, giải quyết còn gặp nhiều khó khăn.

- Một số công dân cố ý diễn giải không đúng các quy định pháp luật, tiếp tục gửi đơn nhiều lần, đến nhiều cơ quan, gửi đơn vượt cấp và đến phản ánh tại phiên tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp cao hơn để cầu may, tìm kiếm sự sơ suất trong chỉ đạo để đeo bám khiếu nại, tố cáo cầu lợi cho mình. Một số trường hợp do không đạt được mục đích đã lợi dụng quyền KNTC, KNPA để tố cáo người xử lý, hướng dẫn, giải quyết KNTC, KNPA.

- Một số vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án, nhưng do không đảm bảo đầy đủ hồ sơ, chứng cứ nên người dân không khởi kiện mặc dù đã được hướng dẫn, giải thích; một số trường hợp còn đề nghị được chỉ đạo giải quyết lại vụ việc bằng quyết định hành chính để có cơ sở khởi kiện đến tòa án, có hiện tượng đeo bám các cơ quan chính quyền để KNTC, KNPA kéo dài, trong đó, phổ biến là KNTC, KNPA về việc cung cấp các hồ sơ, tài liệu của cơ quan chính quyền cho cơ quan Tòa án khi có yêu cầu.

- Công tác lưu trữ, quản lý hồ sơ qua các thời kỳ của một số cơ quan, đơn vị, địa phương không đầy đủ hoặc bị thất lạc (như sổ mục kê, sổ địa chính, bản đồ địa chính và các loại giấy tờ liên quan đến đất đai, chế độ chính sách...) nên một số vụ việc rất khó khăn trong quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ để xem xét, kết luận.

- Bất cập trong chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; đặc biệt là về giá đất và ảnh hưởng của một số dự án đến môi trường sống của người dân tại khu vực các dự án quan trọng của địa phương và dự án trọng điểm của Quốc gia đi qua địa bàn tỉnh.

- Trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA ở các xã, phường, thị trấn còn nhiều hạn chế, hầu hết chưa qua đào tạo bài bản về chuyên môn nghiệp vụ; các cán bộ, công chức còn phải kiêm nhiệm nhiều công việc, trong khi đó chưa có chế độ phụ cấp để động viên, khích lệ để thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA.

- Chưa có hệ thống dữ liệu chung để các cơ quan khối đảng và khối chính quyền từ Trung ương đến địa phương tra cứu thông tin, theo dõi việc tiếp nhận, xử lý đơn, thư nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp, không thống nhất trong xử lý.

- Khó khăn chung về ngân sách ảnh hưởng đến kinh phí phục vụ công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA.

- Cơ chế, chính sách, các quy định về tài chính cho hoạt động tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA chậm thay đổi mới, mức chi thấp chưa phù hợp với thực tiễn.

- Một số nơi chính quyền cơ sở chưa nắm chắc, chưa có biện pháp hiệu quả, kiên quyết để đấu tranh, phản bác, khống chế, vô hiệu hóa hoạt động của số đối tượng cơ hội, cực đoan, có tư tưởng chống đối, KNTC, KNPA không đạt mục đích lợi dụng KNTC, KNPA để tố cáo, bôi nhọ cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết, xử lý, trả lời, hướng dẫn đơn, thư...

- Sự thiếu hiểu biết pháp luật nói chung và pháp luật về KNTC, KNPA nói riêng của một bộ phận Nhân dân dẫn đến bị lôi kéo, lợi dụng.

- Trong một số trường hợp, công tác thông tin, tuyên truyền về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, nhất là các vụ việc phức tạp để Nhân dân hiểu rõ bản chất vụ việc, góp phần nâng cao hơn nữa ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân

chưa được kịp thời. Một số cơ quan, đơn vị chưa làm tốt công tác hòa giải, vận động, thuyết phục công dân tôn trọng các quy định của pháp luật về KNTC, KNPA.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, nhất là thời điểm năm 2025 là năm diễn ra Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; việc triển khai hoàn thiện các Dự án trọng điểm như Đường ven biển, Cao tốc đường bộ Bắc - Nam... dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh tiếp tục diễn biến phức tạp. Tình trạng liên kết, kích động khiếu nại, tố cáo đông người về lĩnh vực đất đai, bồi thường, hỗ trợ tại những địa phương có triển khai thực hiện các dự án về công nghiệp, giao thông, du lịch, triển khai các dự án phát triển quỹ đất... vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ khó lường. Tố cáo đối với cán bộ, nhất là cán bộ cấp xã, cấp huyện vi phạm trong quản lý đất đai, tài chính, ngân sách, thực hiện chính sách xã hội, trong đó có nội dung liên quan đến biểu hiện suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một số cán bộ, đảng viên ngày càng phát sinh thêm.

Ngoài ra các đối tượng xấu lợi dụng cơ hội để kích động, lôi kéo, mua chuộc người dân khiếu nại, tố cáo đông người, tập trung, gây áp lực với chính quyền và chủ đầu tư hoặc có những hành vi quá khích làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và tác động tiêu cực vào tâm lý của cán bộ, Nhân dân.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2025

Để thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, UBND tỉnh xác định nhiệm vụ năm 2025 là tiếp tục chủ động, kịp thời xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là các vụ việc đông người, gay gắt, phức tạp; theo dõi, nắm chắc tình hình để giải quyết ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra “điểm nóng” gây phức tạp về an ninh chính trị và trật tự xã hội. UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp sau:

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chi thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chi thị số 27/CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018, Luật Tiếp công dân 2013, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định một số điều về Luật Tiếp công dân, Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân; Văn bản số 391-CV/TU ngày 10/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Thông báo số 255-TB/VPTU ngày 14/8/2018 của Văn phòng Tỉnh ủy Thông báo kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Thanh tra tỉnh và các đơn vị có liên quan về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân; Chi thị số 19/CT-UBND ngày 23/12/2020 của UBND tỉnh về tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố

cáo trên địa bàn tỉnh Quảng Bình và Công văn số 163/UBND-NC ngày 10/5/2024, Công văn số 198/UBND-NC ngày 31/5/2024 về thực hiện các giải pháp xử lý tình trạng khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp, kéo dài và tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự... Tập trung chỉ đạo giải quyết những vụ việc đông người, phức tạp phát sinh ngay từ cơ sở.

2. Đẩy mạnh thực hiện các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; thực hành dân chủ, công khai minh bạch các vấn đề cơ bản liên quan đến lợi ích chính đáng của người dân ở tại cơ sở; tập trung rà soát, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết những vấn đề bức xúc của người dân trên các lĩnh vực: Đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án; chế độ, chính sách, an sinh xã hội,... Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải cơ sở.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các cấp tăng cường chỉ đạo giải quyết các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở. Khi xảy ra vụ việc KNTC, KNPA đông người, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, Chủ tịch UBND các cấp phải đề cao trách nhiệm, sâu sát, xác minh cụ thể, quyết liệt, trực tiếp đối thoại với Nhân dân, có biện pháp chỉ đạo giải quyết kịp thời, không để phát sinh thành điểm nóng, phức tạp về an ninh trật tự.

4. Chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, tạo điều kiện thuận lợi để công dân khởi kiện các quyết định hành chính và hành vi hành chính ra Tòa án nhân dân đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án. Yêu cầu các cơ quan hành chính, công chức khi có quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khởi kiện phải thực hiện nghiêm túc Luật Tố tụng hành chính, tham gia phiên tòa, tranh tụng, đối thoại, không ủy quyền cho cấp dưới; nghiêm túc thi hành các bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật theo đúng quy định.

5. Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, Công an các địa phương nắm chắc tình hình và kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp có biện pháp xử lý những tình huống phức tạp, bảo đảm an ninh trật tự để không bị động, bất ngờ, nhất là những trường hợp khiếu kiện phức tạp, đông người; kiên quyết xử lý các trường hợp quá khích, lợi dụng các quyền tự do, dân chủ để xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; áp dụng các biện pháp nghiệp vụ chuyên biệt đối với những đối tượng chây ỳ, móc nối, quá khích trong KNTC, KNPA; theo dõi, củng cố hồ sơ chặt chẽ, kiên quyết xử lý đúng mức khi đã có đủ điều kiện để răn đe các đối tượng cầm đầu, hỗ trợ tài chính, xúi giục, kích động người khiếu kiện gây rối an ninh, trật tự; đấu tranh có hiệu quả với các hội, nhóm tự phát trái pháp luật. Các cơ quan có thẩm quyền thường xuyên rà soát, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, các bản án có hiệu lực pháp luật.

6. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiên cứu, xem xét kỹ lưỡng nội dung, thẩm quyền để tập trung chỉ đạo giải quyết hoặc hướng dẫn và chuyển đơn đúng quy định; tăng cường hơn nữa việc hướng dẫn người dân gửi đơn đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết thay vì chuyển đơn để giảm việc chuyển đơn lòng vòng, giảm lượng đơn thư cùng nội dung gửi đến nhiều cơ quan, góp phần tuyên truyền pháp luật về KNTC, KNPA. Bộ trí cán bộ làm công tác tiếp

công dân phải có trình độ, năng lực, trách nhiệm; tăng cường hướng dẫn cấp xã trong công tác đối thoại, hòa giải, tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA ngay từ cơ sở. Thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao đạo đức công vụ, kỹ năng, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức mới cho đội ngũ này. Quan tâm chế độ chính sách cho đội ngũ làm công tác tiếp dân, giải quyết KNTC, KNPA; đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho công tác tiếp dân và giải quyết KNTC, KNPA ở cơ sở.

- Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc mới phát sinh từ cơ sở, không để xảy ra các điểm nóng, khiếu kiện vượt cấp, kéo dài. Đối với những vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, yêu cầu cấp ủy, chính quyền địa phương, thủ trưởng cơ quan, đơn vị nắm chắc, dự báo sát đúng tình hình, chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp kiểm tra, rà soát lại từng vụ việc cụ thể, xác định rõ nguyên nhân để tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm trên cơ sở chính sách, pháp luật, đúng bản chất của vụ việc, phù hợp với thực tiễn, tổ chức đối thoại công khai, làm rõ những nội dung có ý kiến khác nhau, trao đổi, thống nhất, tạo đồng thuận về hướng giải quyết vụ việc, thấu tình, đạt lý, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người dân.

- Thực hiện nghiêm quy định và chế tài xử lý những đối tượng lợi dụng quyền dân chủ, quyền KNTC, KNPA của công dân để kích động, lôi kéo, xúi giục, tổ chức khiếu kiện đông người, vượt cấp; tố cáo sai sự thật, gây mất đoàn kết nội bộ, làm giảm uy tín của cán bộ, đảng viên; tái khiếu, tái tố nhiều lần có dụng ý xấu; các trường hợp khiếu nại không đạt mục đích chuyển sang tố cáo người xử lý, giải quyết.

7. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các Quyết định giải quyết khiếu nại, Kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 31/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi đôn đốc người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chấp hành quy định về tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và giải quyết KNTC, KNPA của người dân, đặc biệt là việc triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả các Quyết định, Kết luận của cơ quan, người có thẩm quyền đã có hiệu lực thi hành, xem đây là kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Ngọc Lâm